

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HÒA BÌNH

Địa chỉ: Xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

SỐ QUÝ II NĂM 2012
TP. HỒ CHÍ MINH
ĐẾN 86... 2/2/2012
Ghi: Ngày 19 tháng 07 năm 12
CHỈ TIÊU

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Quý II năm 2012

Mã số		Thuyết minh	Quý II		Thuyết minh	Đơn vị tính: VND		
			Năm nay	Năm trước		Lượng kết từ đầu năm đến cuối kỳ này	Năm trước	
						Năm nay		
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VL.1	136.697.326.037	104.106.813.801	VII.1	247.130.127.017	295.390.178.871
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VL.2			VII.2		
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		136.697.326.037	104.106.813.801		247.130.127.017	295.390.178.871
4.	Giá vốn hàng bán	11	VL.3	130.026.144.485	86.949.809.023	VII.3	230.922.615.315	229.718.417.262
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		6.671.181.552	17.157.004.778		16.207.511.702	65.671.761.609
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VL.4	2.814.550.774	2.932.522.645	VII.4	3.760.489.872	5.506.392.170
7.	Chi phí tài chính	22	VL.5	(127.343.679)	2.280.437.863	VII.5	(2.495.596.629)	4.797.727.646
			Trong đó: chi phí lãi vay				466.218.571	
8.	Chi phí bán hàng	24	VL.6	1.731.127.394	1.089.254.546	VII.6	3.201.964.289	2.416.328.293
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VL.7	4.008.128.662	4.558.422.861	VII.7	6.641.987.888	8.557.329.747
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		3.873.819.949	12.161.412.153		12.619.646.026	55.406.768.093
11.	Thu nhập khác	31	VL.8	29.378.416.323	28.350.986.354	VII.8	68.371.465.978	34.522.229.589
12.	Chi phí khác	32	VL.9	1.642.095.177	1.266.973.197	VII.9	1.846.322.005	1.656.299.683
13.	Lợi nhuận khác	40		27.736.321.146	27.084.013.157		66.525.143.973	32.865.929.906
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		31.610.141.095	39.245.425.310		79.144.789.999	88.272.697.999
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		7.461.090.186	7.505.003.658		19.110.033.984	12.290.542.280
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		0	0		0	0
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		24.149.050.909	31.740.421.652		60.034.756.015	75.982.155.719
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		1.399	1.839		4.402	

Nguyễn Văn Quang
Kế toán trưởng



Trần Quốc Hưng
Tổng Giám đốc